

Đắk Nông, ngày 18 tháng 02 năm 2019

## THÔNG BÁO

### Công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2018

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ, quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính, quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ, quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính, hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính, hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Thực hiện công văn số 1885/UBND-KTKH ngày 26/4/2018 Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông, về việc thực hiện công khai ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015.

Chi cục Kiểm lâm thông báo công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2018 theo biểu đính kèm, cụ thể như sau:

#### **1. Thu, chi, nộp ngân sách nhà nước từ các nguồn thu:**

- Tổng thu năm 2018: 5.183 triệu đồng, đạt 144,01% dự toán năm, bằng 92,88% so với cùng kỳ năm trước.

- Số nộp ngân sách nhà nước năm 2018: 5.183 triệu đồng, đạt 144,01% dự toán năm, bằng 92,88% so với cùng kỳ năm trước.

#### **2. Chi ngân sách nhà nước:**

Năm 2018, tổng chi ngân sách của Chi cục Kiểm lâm 37.787 triệu đồng, đạt 99,83% dự toán năm, bằng 97,69% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó:

##### **a. Chi quản lý hành chính:**

Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ: 32.787 triệu đồng, đạt 99,95% dự toán năm, bằng 93,51% so với cùng kỳ năm trước.

Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ: 4.734 triệu đồng, đạt 99,69% dự toán năm, bằng 140,89% so với cùng kỳ năm trước. Năm 2018, đơn vị thực hiện tốt việc rà soát kinh phí được giao để điều chỉnh nội dung cho các nhiệm vụ chi khác, dẫn đến số thực hiện sát so với dự toán giao.

**b. Chi sự nghiệp đào tạo:**

Chi sự nghiệp đào tạo 121 triệu đồng, đạt 77,07% dự toán năm, bằng 47,11 % so với cùng kỳ năm trước. Kinh phí đào tạo được giao theo định mức, đơn vị không thực hiện hết và đã rà soát, đề nghị điều chỉnh kịp thời hoàn trả ngân sách nhà nước.

**c. Chi sự nghiệp kinh tế:**

Chi sự nghiệp kinh tế 145 triệu đồng, đạt 61,63% dự toán năm, kinh phí điều chỉnh tăng trong năm, phát sinh do thành lập Văn phòng thường trực chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2016 – 2020 tỉnh Đắk Nông. Thực hiện chi lương, phụ cấp lương và chi thường xuyên cho 02 viên chức. Số không thực hiện hết, đơn vị đã rà soát, đề nghị điều chỉnh kịp thời hoàn trả ngân sách nhà nước.

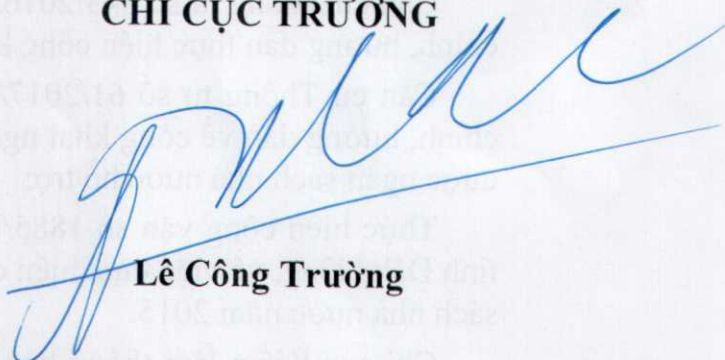
Nhìn chung, nhiệm vụ thu chi ngân sách của Chi cục Kiểm lâm Đắk Nông năm 2018 tương đối ổn định, kinh phí được giao đảm bảo chi trả kịp thời chế độ cho công chức, người lao động, thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn.

Chi cục Kiểm lâm thông báo để các đơn vị được biết./.

Nơi nhận: 

- Sở Tài chính tỉnh Đắk Nông;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Các phòng nghiệp vụ CCKL;
- Cổng thông tin điện tử Chi cục KL;
- Lưu: VT, HCTH.

**CHI CỤC TRƯỞNG**



**Lê Công Trường**

Đơn vị: Chi cục Kiểm lâm Đắk Nông

Chương: 412



**ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH NĂM 2018**

(Kèm theo thông báo số 116 /TB-KL ngày 18/02/2019 của Chi cục Kiểm lâm Đắk Nông)

DVT: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2018	Thực hiện năm 2018	So sánh (%)	
				Dự toán	Cùng kỳ năm trước
<b>I</b>	<b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách từ các nguồn thu</b>				
<b>1</b>	<b>Số thu</b>	<b>3.650</b>	<b>5.183</b>	<b>144,01</b>	<b>92,88</b>
<b>1.1</b>	<b>Phí</b>	<b>30</b>	<b>0,25</b>	<b>0,83</b>	<b>0,13</b>
	Phí khác (báo cáo xác minh kết quả phúc tra)		0,25		10,00
	Phí thẩm định hồ sơ trồng rừng	30			0,00
<b>1.2</b>	<b>- Thu xử phạt VPHC</b>	<b>3.620</b>	<b>5.183</b>	<b>143,18</b>	<b>92,75</b>
<b>2</b>	<b>Chi từ nguồn thu được để lại</b>				
	- Phí khác (báo cáo xác minh kết quả phúc tra)				
	- Phí thẩm định hồ sơ trồng rừng				
	- Thu xử phạt VPHC				
<b>3</b>	<b>Số nộp ngân sách nhà nước</b>	<b>3.650</b>	<b>5.183</b>	<b>144,01</b>	<b>92,88</b>
<b>3.1</b>	<b>Phí</b>	<b>30</b>	<b>0,25</b>	<b>0,83</b>	<b>0,13</b>
	Phí khác (báo cáo xác minh kết quả phúc tra)		0,25	0,00	10,00
	Phí thẩm định hồ sơ trồng rừng	30			0,00
<b>3.2</b>	<b>Nộp xử phạt VPHC</b>	<b>3.620</b>	<b>5.183</b>	<b>143,18</b>	<b>92,75</b>
<b>II</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>	<b>37.943</b>	<b>37.787</b>	<b>99,59</b>	<b>97,69</b>
<b>1</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>	<b>37.551</b>	<b>37.521</b>	<b>99,92</b>	<b>97,65</b>
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	32.802	32.787	99,95	93,51
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	4.749	4.734	99,69	140,89
<b>2</b>	<b>Chi sự nghiệp đào tạo</b>	<b>157</b>	<b>121</b>	<b>77,07</b>	<b>47,11</b>
2.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
2.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	157	121	77,07	47,11
<b>3</b>	<b>Chi sự nghiệp kinh tế</b>	<b>235</b>	<b>145</b>	<b>61,63</b>	
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	235	145	61,63	